TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày 23 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán, chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Công;

2. Ông Trần Minh Phong;

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Quang Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 22 /6/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2017/HSST-QĐ ngày 10/8/2017 đối với bị cáo:

Phạm Quốc C, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: Tự do; Đảng, Đoàn: Không; con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1965 và bà Trần Thị T, sinh năm 1968, cùng trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định; gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là thứ ba; vợ: Không; hiện chung sống với Trần Thị G, sinh năm 1999 có 01 con, sinh năm 2016; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 09/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

Người bị hại: Anh Đặng Xuân T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/4/2017, Phạm Quốc C đi xe máy đến quán bi- a nhà anh Trịnh Quốc C, sinh năm 1987 ở tổ dân phố Q, thị trấn L, huyện M, tỉnh Nam

Định. Do say rượu, C trèo lên bàn bi-a nằm ngủ không cho người khác chơi thì bị Phạm Đức Đ, sinh năm 1994 trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định dùng gậy bi-a vụt vào bụng và bị Kiều Văn H, sinh năm 1991, trú tại: Tổ dân phố Q, thị trấn L, huyện M, tỉnh Nam Định dùng tay đấm vào người. Được anh Trịnh Quốc C can ngăn, Phạm Quốc C đi về nhà lấy hai con dao phay để đến đánh lại Đ, H nhưng được ông Phạm Văn H, sinh năm 1965 (bố đẻ C) can ngăn, giằng dao cất đi. C đi bộ một mình quay lại quán bi- a thì thấy đóng cửa nên lại về nhà lấy hai con dao và điều khiển xe mô tô BKS 18Z4 - 6192 đi tìm Đ và H. Khi đi đến cầu G, xã T, huyện M, C nhìn thấy anh Đặng Xuân T, sinh năm 1998, trú tại: Xóm 3, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định đứng trả tiền cho Trần Mạnh C, sinh năm 1998, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định. Phạm Quốc C xuống xe hỏi anh T "Có đúng lúc nãy mày đánh tao trên quán bi- a phải không", T trả lời "Không phải em", lập tức C dùng một con dao phay mang theo chém T một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. T giơ tay trái đỡ thì bị chém trúng vào cổ tay bị thương, chảy máu nên bỏ chạy vào nhà bà Trần Thị V, sinh năm 1968, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định cầu cứu và nhờ băng bó vết thương, sau đó được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định và điều trị tại bệnh viện Quân đội 108 Hà Nội đến ngày 27/4/2017 thì ra viện.

Sau khi vụ việc xảy ra, Công an huyện M đã thực hiện việc khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án là cầu Đ thuộc thôn Đ, xã T, huyện M để phục vụ công tác điều tra.

Ông Phạm Văn H (bố đẻ Phạm Quốc C) đã giao nộp hai con dao dạng dao phay: Một con dài 40cm; chuôi gỗ trụ tròn đường kính 03cm, dài 12cm; bản dao kim loại dài 28cm một lưỡi sắc, chỗ rộng nhất 7,5cm, hẹp nhất 05cm và Một con dài 35cm; chuôi gỗ dài 14cm, rộng (25x25)cm; bản dao kim loại dài 21cm một lưỡi sắc có bề rộng 8,5cm.

Phạm Quốc C giao nộp bộ quần đùi, áo phông cũ cùng với chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe BKS 18Z4 – 6192 mà C đã mặc và dùng làm phương tiện đi gây án tối 20/4/2017.

Anh Đặng Văn V (anh Đặng Xuân T) giao nộp bộ quần cộc, áo phông cũ của T mặc khi xảy ra sự việc tối 20/4/2017, có nhiều vết ố màu đỏ.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/17/TgT, ngày 27/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: 01 vết thương phần mềm và 02 vết mổ kích thước trung bình và nhỏ là 03%; tổn thương thần kinh trụ đoạn cổ tay (nhánh thần kinh trụ): 12%; tổn thương thần kinh giữa đoạn cổ tay (nhánh thần kinh giữa): 12%; đứt gân gan tay lớn, gan tay bé, trụ trước đã khâu nối: 05%; đứt gấn gấp dài ngón cái, gấp nông gấp sâu ngón 2,3,4,5 đã khâu nối: 03%; đứt động mạch trụ đã khâu nối: 05%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34% (Ba mươi tư phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích và đề nghị trưng cầu giám định bổ sung khi vết thương ổn định.

Sau khi thương tích của Đặng Xuân T đã ổn định, Cơ quan điều tra đã trưng cầu

giám định bổ sung. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 58/17/TgT, ngày 05/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: 01 vết thương phần mềm và 02 vết mổ kích thước trung bình và nhỏ: 03%; tổn thương thần kinh trụ đoạn cổ tay (nhánh thần kinh trụ): 12%; tổn thương thần kinh giữa đoạn cổ tay (nhánh thần kinh giữa): 12%; đứt gân gan tay lớn, gan tay bé, trụ trước đã khâu nối: 05%; đứt gấn gấp dài ngón cái, gấp nông gấp sâu ngón 2,3,4,5 đã khâu nối: 03%; đứt động mạch trụ đã khâu nối: 05%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34% (Ba mươi tư phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Quá trình điều tra, Phạm Quốc C khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao chém gây thương tích cho Đặng Xuân T như đã nêu trên. Chiếc xe mô tô BKS 18Z4-6192 có giấy đăng ký mang tên Nguyễn Anh T, trú tại 82 đường N, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; Cơ quan điều tra chưa chứng minh được chủ sở hữu hợp pháp nên tách ra để xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn H bố của Phạm Quốc C đã chấp nhận bồi thường toàn bộ thương tích theo yêu cầu của bị hại Đặng Xuân T với tổng số tiền là 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng), anh T đã nhận 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với C.

Bản cáo trạng số 15/CTr - KSĐT ngày 20/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Phạm Quốc C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 với tình tiết định khung "Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ" quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Phạm Quốc C thành khẩn khai nhận do bản thân đang trong lúc bực tức vì bị Phạm Đức Đ và Kiều Văn H đánh đau nên thiếu suy nghĩ, không kiềm chế được bản thân dẫn đến vi phạm pháp luật; thương tích của người bị hại như bản kết luận giám định pháp y là đúng; Viện kiểm sát truy tố không oan nên không thắc mắc gì; sau khi sự việc xảy ra, bản thân rất hối hận và lo sợ nên đã nhờ gia đình gặp gỡ thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường cho người bị hại. Người bị hại anh Đặng Xuân T không thay đổi gì về yêu cầu bồi thường; đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo phải bồi thường nốt số tiền còn lại theo thoả thuận là 25.000.000đ và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M thực hành quyền công tố Nhà nước phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quốc C phạm tội "Cố ý gây thương tích"; căn cứ áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; về bồi thường dân sự ghi nhận kết quả sự thoả thuận giữa bị hại và bị cáo; căn cứ áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và có lời nói sau cùng ân hận về lỗi lầm vi phạm pháp luật; xin người bị hại tha lỗi; đề nghị Hội đồng xét

xử xem xét chiếu cố đến hoàn cảnh gia đình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo cũng như người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án; bản kết luận giám định pháp y về thương tích người bị hại; lời khai của những người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 20/4/2017 tại cầu G, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định. Trong khi đi tìm Phạm Đức Đ và Kiều Văn H để trả thù việc mâu thuẫn cá nhân xảy ra trước đó, Phạm Quốc C đã gặp anh Đặng Xuân T, sau khi hỏi và biết rõ anh T không phải người mâu thuẫn với mình nhưng vẫn buông lời chửi tục và thực hiện hành vi dùng dao (loại dao phay) dài 40 cm, chuôi gỗ trụ tròn đường kính 03cm, dài 12cm; bản dao kim loại dài 28cm một lưỡi sắc, chỗ rộng nhất 7,5cm, hẹp nhất 05cm chém vào mặt trong cổ tay trái anh Đặng Xuân T gây thương tích với tỷ lệ 34% (ba mươi tư phần trăm). Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 với tình tiết định khung "Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ" quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (dao phay) trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác, đây là khách thể được pháp luật nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi đó được thực hiện một cách vô cớ khi người bị hại không có mâu thuẫn, không có hành vi gì làm tổn hại đến sức khoẻ, danh dự nhân phẩm hay tài sản của bị cáo. Điều đó thể hiện tính côn đồ, bất chấp pháp luật và coi thường tính mạng sức khoẻ người khác của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây bất bình, hoang mang trong nhân dân mà còn để lại dư luận xấu đến an ninh trật tự trong xã hội. Hiện nay tình hình an ninh trật tự đang có nhiều diễn biến phức tạp, tình trạng sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn cá nhân trong đời sống xã hội ngày càng tăng, tính chất mức độ ngày một manh động. Tất cả nguyên nhân chính là do một bộ phận không nhỏ lứa tuổi thanh, thiếu niên không chịu tu dưỡng

rèn luyện, có lối sống buông thả, xem nhẹ kỷ cương pháp luật, luôn muốn thể hiện mình nên có ý thức coi thường tính mạng, sức khoẻ người khác mà trong số đó thì bị cáo cũng là không ngoại lệ. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm, vô cớ gây thương tích 34% sức khoẻ cho anh Đặng Xuân T của bị cáo là hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Bị cáo là thanh niên đã đến tuổi trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó sẽ phải hoà toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp giáo dục nghiêm khắc bằng cách cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét về nhân thân thì bị cáo không có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội bị đưa ra xét xử; hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 thì không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự; quá trình khai báo bị cáo đã thành khẩn, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải; sau khi nhận thức việc vi phạm pháp luật bị cáo đã nhờ gia đình đứng ra gặp gỡ thăm hỏi và bồi thường cho người bị hại khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn và tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo có thời gian tham gia quân đội hiện tại sức khoẻ yếu, con bị cáo mới sinh được 08 tháng tuổi, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Đặc biệt do chính sách pháp luật hình sự của nhà nước thay đổi, cụ thể: Đối với tội " Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 có khung hình phạt từ 5 đến 10 năm tù là nhẹ hơn so với tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự hiện hành có khung hình phạt từ 5 đến 15 năm tù; căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định việc thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự năm 2015. Đây là chính sách nhân đạo của pháp luật nhà nước cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nhưng cũng là nghiêm khắc. Hội đồng xét xử cân nhắc thấy rằng, việc xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng là tương xứng và cũng là đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích, vì vậy tạo điều kiện cho bị cáo sớm cải tạo hoàn lương trở về với cuộc sống cộng đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đặng Xuân T yêu cầu phía bị cáo phải

có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị cáo ông Phạm Văn H bố bị cáo qua việc tác động của bị cáo nhờ đứng ra bồi thường đã nhất trí với yêu cầu bồi thường của anh T. Hai bên thoả thuận đã tự bồi thường cho nhau được 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), hiện còn lại 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng). Tại phiên toà anh T không thay đổi gì về việc đã thoả thuận và đề nghị Toà án ghi nhận sự thoả thuận này, bị cáo hoàn toà nhất trí với kết quả của việc đã thoả thuận. Xét đây là sự thoả thuận dân sự hoàn toàn tự nguyện giữa người bị hại và bị cáo, không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận sự thoả thuận của đôi bên, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại nốt số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với hai con dao do ông Phạm Văn H tự nguyện giao nộp, đây là công cụ mà bị cáo Phạm Quốc C mang theo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu tiêu huỷ. Bộ quần đùi, áo phông của bị cáo Phạm Quốc C mặc khi gây án cùng một bộ quần cộc, áo phông của người bị hại Đặng Xuân T mặc khi bị C gây thương tích đều đã cũ và ố bẩn, không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu để tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo C 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09 tháng 5 năm 2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và người bị hại. Bị cáo Phạm Quốc C phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại anh Đặng Xuân T nốt số tiền còn thiếu là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ hai con dao phay cùng hai bộ quần áo cũ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 6 năm 2017 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Nam Định.

4. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn

đồng); án phí dân sự trong vụ án hình sự bị cáo phải nộp 625.000đ (sáu trăm hai lăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với khoản tiền phải thi hành án trên, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành mà bị cáo không nộp thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA dân sự;
- Chính quyền địa phương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang